

Số: 1185 /ĐA-UBND

Bến Tre, ngày 24 tháng 3 năm 2014

| | |
|--------------------------------|------------|
| SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO BẾN TRE | |
| ĐẾN | Số: 603 |
| | Ngày: 27/3 |
| Chuyển: | |
| Lưu hồ sơ số: | |

ĐỀ ÁN

Quản lý, sử dụng đảng viên được cử, tuyển hoàn thành nghĩa vụ quân sự trở về địa phương giai đoạn 2014-2020

**Phần I
MỞ ĐẦU**

1. Sự cần thiết xây dựng Đề án

Trong giai đoạn từ 2010-2013, Bến Tre có 395 đảng viên được cử, tuyển tham gia xây quân đội hoàn thành nghĩa vụ quân sự trở về địa phương (năm 2010: 73; năm 2011: 81; năm 2012: 117; năm 2013: 124). Trước khi được cử, tuyển lực lượng này đều đảm bảo tiêu chuẩn về sức khỏe, phẩm chất chính trị, có tuổi đảng trung bình từ 03 tháng trở lên; khoảng 90% tốt nghiệp trung học phổ thông, 01% có trình độ Trung cấp, Cao đẳng; nghề nghiệp của đa số đảng viên được cử, tuyển là lao động nông thôn, học sinh, công nhân; một số tham gia công tác tại địa phương như: dân quân, công an viên của ấp... Khi trở về địa phương, một số đảng viên được cấp ủy, chính quyền địa phương quan tâm quản lý, bố trí công tác (18,7% công tác trong hệ thống chính trị cơ sở, chủ yếu là công tác đoàn thể, dân quân, công an ở ấp...); một số đảng viên được đào tạo nghề, tự tìm việc làm và tham gia sinh hoạt đảng tại nơi cư trú, làm nòng cốt trong các phong trào cách mạng ở cơ sở (có 93,7% đảng viên được bố trí vào lực lượng dự bị động viên; 9,1% được đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ từ trung học trở lên; 100% được tư vấn việc làm tập trung tại buổi tiếp nhận quân nhân xuất ngũ trở về của các huyện, thành phố; 47,4% tham gia lao động tại gia đình; 21,3 % lao động trong các doanh nghiệp của tỉnh; 25% lao động ngoài tỉnh...)

Tuy nhiên, phần lớn đảng viên trước khi nhập ngũ chưa được đào tạo nghề nghiệp và sau khi xuất ngũ chỉ được hỗ trợ nghề trình độ sơ cấp (các nghề lái xe ô tô, sửa xe gắn máy, điện tử, điện cơ...) nên khó tìm được việc làm ổn định tại địa phương, thời gian nông nhàn dài, điều kiện kinh tế khó khăn, tâm lý "bay nhảy", tư tưởng không ổn định, ý thức, tinh thần trách nhiệm kém... đã làm cho một bộ phận đảng viên trẻ hoàn thành nghĩa vụ quân sự đi làm ăn xa, không tích cực tham gia sinh hoạt đảng tại địa phương. Bên cạnh đó, việc cử, tuyển đảng viên tham gia xây dựng quân đội còn chạy theo chỉ tiêu, không đảm bảo chất lượng và chưa gắn với quy hoạch, bố trí, sử dụng sau khi xuất ngũ; công tác quản lý đảng viên hoàn thành nghĩa vụ quân sự của tổ chức đảng cơ sở chưa được chặt chẽ; chưa có giải pháp hữu hiệu để đảng viên được học tập, đào tạo nghề, có việc làm ổn định đảm bảo cuộc sống của bản thân và gia đình... đã làm cho một số đảng viên trẻ hoàn thành nghĩa vụ quân sự trở về địa phương chưa phát huy được vai trò, trách nhiệm của người đảng viên, chưa được tạo điều kiện thể hiện năng lực, sở trường, thậm chí có trường hợp buông bỏ nhiệm vụ đảng viên, bị xóa tên

(từ đầu nhiệm kỳ khóa IX đến cuối năm 2013 có 61 đảng viên là quân nhân xuất ngũ bị xóa tên, cho ra khỏi đảng, cụ thể xóa tên: 55, cho ra: 6, tỷ lệ 12,57%, năm 2013: 25 tỷ lệ 13,66%).

Đảng viên được cử, tuyển tham gia xây dựng quân đội là những thanh niên ưu tú, sau khi xuất ngũ lực lượng này được đánh giá là có sức khỏe tốt, có ý thức tổ chức kỷ luật, có lập trường tư tưởng vững vàng, chấp hành tốt đường lối chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, có kiến thức và kỹ năng về quân sự, quốc phòng, là lực lượng nòng cốt trong các đơn vị dự bị động viên, thực hiện nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới. Do vậy, cần thiết phải có giải pháp quản lý, sử dụng để đảm bảo việc làm, phát huy phẩm chất, năng lực của đảng viên hoàn thành nghĩa vụ quân sự trở về địa phương, góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của tỉnh, duy trì sinh hoạt đảng, kéo giảm tỷ lệ đảng viên trở hoàn thành nghĩa vụ quân sự bị xóa tên, cho ra khỏi đảng.

2. Căn cứ xây dựng Đề án

- Luật Nghĩa vụ quân sự; Luật Giáo dục; Luật Việc làm;

- Kế hoạch số 4087/KH-UBND ngày 11/10/2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện Nghị quyết số 45/NQ-CP ngày 11/9/2009 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 7 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thanh niên thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa trên địa bàn tỉnh Bến Tre;

- Chương trình số 2608/CTr-UBND ngày 07/6/2012 về việc phát triển thanh niên tỉnh Bến Tre đến năm 2020 và Kế hoạch số 5136/KH-UBND ngày 05/11/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện Chương trình Phát triển thanh niên tỉnh Bến Tre đến năm 2020;

- Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 20/10/2011 của Tỉnh ủy về nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tỉnh Bến Tre giai đoạn 2011-2015 và định hướng đến năm 2020; Chỉ thị số 04-CT/TU ngày 18/5/2011 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục thực hiện chủ trương cử, tuyển đảng viên đi xây dựng quân đội.

PHẦN II

NỘI DUNG ĐỀ ÁN

1. Quan điểm

- Nhằm phát huy tốt nguồn nhân lực quan trọng trong lực lượng thanh niên (đảng viên được cử, tuyển hoàn thành nghĩa vụ quân sự trở về địa phương); tạo việc làm phù hợp với từng đối tượng, đồng thời quy hoạch, đào tạo, bố trí, sử dụng các chức danh chủ chốt trong hệ thống chính trị cơ sở.

- Định hướng quản lý và sử dụng phải phù hợp giữa yêu cầu quản lý, sử dụng của hệ thống chính trị, việc sử dụng nguồn nhân lực của tỉnh với nhu cầu, khả năng của đảng viên hoàn thành nghĩa vụ quân sự;

- Chế độ, chính sách hỗ trợ phù hợp với quy định của pháp luật và khả năng ngân sách tỉnh;

- Tuyển chọn, bố trí, sử dụng trong hệ thống chính trị phải đảm bảo tiêu chuẩn, điều kiện của từng chức danh và phù hợp với quy hoạch bố trí, sử dụng của cơ quan, đơn vị

2. Mục tiêu Đề án

Mục tiêu chung: Xây dựng cơ chế, chính sách đảm bảo đảng viên được cử, tuyển hoàn thành nghĩa vụ quân sự trở về địa phương được đào tạo, có việc làm, có nhu nhập cho bản thân và gia đình, có điều kiện phát huy phẩm chất, năng lực, trở thành nhân tố tích cực tham gia các hoạt động phát triển kinh tế - xã hội an ninh quốc phòng tại địa phương, là nguồn quy hoạch cán bộ chủ chốt của cơ sở.

Mục tiêu cụ thể :

- Đào tạo nghề, tư vấn, giới thiệu việc làm: 100%;
- Đào tạo chuyên môn: theo nhu cầu, trình độ của đảng viên hoàn thành nghĩa vụ quân sự; nhu cầu nguồn nhân lực của tỉnh, nhu cầu bố trí, sử dụng của hệ thống chính trị cơ sở;
- Có việc làm: 100%;
- Trợ cấp học nghề, học chuyên môn, hỗ trợ kinh phí tìm việc làm, hỗ trợ vốn sản xuất, kinh doanh theo nhu cầu và phù hợp với quy định của pháp luật;
- Quy hoạch, bố trí công tác trong hệ thống chính trị cơ sở: 20% trở lên.

3. Phạm vi và đối tượng áp dụng

- Phạm vi: trên địa bàn tỉnh.
- Đối tượng: đảng viên được cử, tuyển tham gia xây dựng quân đội đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự trở về địa phương từ 2014-2020.

4. Nhiệm vụ, giải pháp

4.1 Khảo sát, rà soát, quy hoạch để định hướng quản lý, sử dụng:

- Khảo sát trình độ học vấn, nghề nghiệp, nhu cầu, nguyện vọng của đảng viên được cử, tuyển trước khi giao quân và khảo sát nhu cầu nguồn nhân lực xã hội vào thời điểm giao quân, xuất quân;

- Rà soát các chức danh cán bộ, công chức và những người hoạt động không chuyên trách còn thiếu, đến tuổi nghỉ hưu hoặc hết chuẩn nhưng không còn trong độ tuổi đào tạo để đề xuất quy hoạch, bố trí, sử dụng đảng viên sau khi xuất ngũ.

4.2 Tiếp nhận, bố trí sinh hoạt:

- Gắn với hộ khẩu thường trú, địa chỉ đăng ký tạm trú và đơn vị công tác, học tập, làm việc để tiếp nhận đảng viên hoàn thành nghĩa vụ quân sự và giới thiệu sinh hoạt đảng, bố trí vào lực lượng dự bị động viên. Đảm bảo việc đăng ký, quản lý chặt chẽ, phát huy vai trò, trách nhiệm của đảng viên trẻ trong phong trào hành động cách mạng của địa phương, đơn vị.

- Thực hiện đúng, đủ chế độ trợ cấp tạo việc làm, trợ cấp xuất ngũ một lần cho đảng viên hoàn thành nghĩa vụ quân sự theo quy định tại Nghị định 122/2006/NĐ-CP ngày 26/10/2006 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một

số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Nghĩa vụ quân sự năm 2005.

- Gặp gỡ xác định lại nguyện vọng, nhu cầu của đảng viên được cử, tuyển để xây dựng kế hoạch quản lý, sử dụng theo từng nhóm đối tượng cho phù hợp với định hướng ban đầu và nguyện vọng, năng lực của đối tượng, gắn với địa chỉ sử dụng.

4.3 Tư vấn, giới thiệu việc làm, hỗ trợ vốn sản xuất kinh doanh:

- Tập trung đảng viên hoàn thành nghĩa vụ quân sự ngay sau khi xuất ngũ để giáo dục định hướng và tư vấn nghề nghiệp, loại hình đào tạo nghề phù hợp;

- Khảo sát nhu cầu sử dụng của các doanh nghiệp trong tỉnh, đào tạo nghề và liên hệ, giới thiệu việc làm cho đảng viên hoàn thành nghĩa vụ quân sự, đảm bảo việc đào tạo gắn với địa chỉ sử dụng; trường hợp tự sản xuất, kinh doanh thì được ưu tiên hỗ trợ vay vốn nếu đảng viên có nhu cầu, có dự án khả thi.

4.4. Bố trí, sử dụng trong hệ thống chính trị cơ sở

Căn cứ vào định hướng, quy hoạch ban đầu và nhu cầu sử dụng đảng viên hoàn thành nghĩa vụ quân sự để xây dựng kế hoạch bố trí, sử dụng vào các vị trí trong hệ thống chính trị cơ sở, cụ thể:

- Đối với đảng viên sau khi xuất ngũ có nguyện vọng lao động tại gia đình, làm việc trong các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh thì quan tâm, bố trí làm lực lượng nòng cốt trong các đơn vị dự bị động viên; công tác mặt trận, đoàn thể ấp, xã; dân quân tự vệ, dân phòng, ...

- Phân công nhiệm vụ đối với những đảng viên trước khi thi hành nghĩa vụ quân sự là cán bộ, công chức hoặc những người hoạt động không chuyên trách cấp xã;

- Hợp đồng làm việc đối với đảng viên hoàn thành nghĩa vụ quân sự khi có vị trí, chức danh trong hệ thống chính trị cơ sở đang thiếu sau đó đưa đi đào tạo, bồi dưỡng cho phù hợp với vị trí việc làm. Ưu tiên đào tạo, bố trí vào các chức danh Trưởng, phó Công an; Trưởng, phó Chỉ huy quân sự cấp xã đạt trình độ Trung cấp quân sự trở lên và có trình độ chuyên môn tương đương sĩ quan dự bị cấp phân đội trở lên.

- Đưa đi đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp đối với các vị trí dự kiến những năm tiếp theo trong hệ thống chính trị sẽ khuyết và bố trí, sử dụng sau khi hoàn tất chương trình học.

- Bổ sung vào quy hoạch nguồn cán bộ chủ chốt của địa phương để có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng phù hợp cho từng vị trí, chức danh.

4.5 Đào tạo nghề:

Căn cứ vào trình độ, năng lực và nhu cầu học nghề của đảng viên hoàn thành nghĩa vụ quân sự để xây dựng kế hoạch đào tạo nghề, cụ thể:

- Trình độ sơ cấp nghề: Hỗ trợ tiền học nghề thông qua thẻ học nghề trị giá bằng 10 tháng lương tối thiểu tại thời điểm xuất ngũ và có giá trị trong một năm; trường hợp quân nhân xuất ngũ không tham gia học nghề thì số tiền trên không

được thanh toán cho cá nhân thụ hưởng (theo quy định Khoản 2 Điều 3 Thông tư liên tịch số 04/2010/TTLT-BQP-BTC ngày 14/01/2010 của liên Bộ Quốc phòng, Bộ Tài chính hướng dẫn chính sách hỗ trợ bộ đội xuất ngũ học nghề);

- Trình độ Trung cấp, Cao đẳng nghề: hỗ trợ học phí học nghề theo cơ chế đặt hàng cung cấp dịch vụ đào tạo (theo quy định Khoản 1 Điều 3 Thông tư liên tịch số 04/2010/TTLT-BQP-BTC)

4.6 Đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ:

- Đối với đảng viên tốt nghiệp trung học cơ sở có nhu cầu nâng cao trình độ học vấn: hỗ trợ học phí để học và lấy bằng tốt nghiệp trung học phổ thông hệ vừa học vừa làm;

- Đối với đảng viên hoàn thành nghĩa vụ quân sự đã có giấy báo nhập học vào các trường Đại học, Cao đẳng, Trung cấp cùng thời điểm hoặc sau thời điểm có lệnh gọi nhập ngũ thì tiếp tục việc học và được hỗ trợ học phí.

- Đối với đảng viên hoàn thành nghĩa vụ quân sự có nguyện vọng học tập tại các trường Đại học, Cao đẳng, Trung cấp: khuyến khích tự đào tạo bằng các hình thức chính quy tập trung, vừa học vừa làm; ưu tiên đào tạo cử tuyển đối với các đối tượng cử tuyển quy định tại Nghị định số 134/2006/NĐ-CP ngày 14/11/2006 của Chính phủ quy định chế độ cử tuyển vào các cơ sở giáo dục trình độ Đại học, Cao đẳng, Trung cấp.

- Đối với đảng viên sau khi hoàn thành nghĩa vụ quân sự được tiếp nhận, bố trí công tác trong hệ thống chính trị cơ sở: đưa đi đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ, lý luận chính trị, tin học, ngoại ngữ để phù hợp với yêu cầu vị trí việc làm.

5. Chế độ, chính sách và nguồn kinh phí thực hiện:

5.1 Chế độ, chính sách:

- Trợ cấp tạo việc làm, trợ cấp xuất ngũ một lần, hỗ trợ học nghề trình độ sơ cấp, Trung cấp, Cao đẳng: kinh phí bố trí trong dự toán ngân sách hàng năm của Bộ Quốc phòng.

- Hỗ trợ vay vốn sản xuất kinh doanh từ Quỹ Quốc gia về việc làm thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia về việc làm để tự tạo việc làm (theo quy định tại Quyết định số 71/2005/QĐ-TTg ngày 05/4/2005 của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế quản lý, điều hành vốn cho vay của Quỹ Quốc gia về việc làm và Quyết định số 15/2008/QĐ-TTg ngày 23/1/2008 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 71/2005/QĐ-TTg).

- Hỗ trợ 100% học phí đối với đảng viên sau khi hoàn thành nghĩa vụ quân sự tiếp tục học trung học phổ thông hệ vừa học vừa làm;

- Hỗ trợ 50% học phí đối với đảng viên sau khi hoàn thành nghĩa vụ quân sự học tại các trường Cao đẳng, Đại học, Trung cấp. Trường hợp trúng tuyển vào các trường Trung cấp, Cao đẳng, Đại học theo chế độ cử tuyển thì được giải quyết chế độ, chính sách khi theo học và được phân công công tác khi tốt nghiệp.

- Trường hợp đảng viên được bố trí công tác trong hệ thống chính trị cơ sở, sau đó đưa đi đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ, lý luận chính trị, tin học, ngoại ngữ thì được hưởng chế độ hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng theo quy định tại Quyết định số 06/2013/QĐ-UBND ngày 25/02/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban

hành Quy chế về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức cấp tỉnh, cấp huyện; cán bộ, công chức và những người hoạt động không chuyên trách cấp xã trên địa bàn tỉnh Bến Tre và các quy định khác của pháp luật; Thông tư liên tịch số 01/2013/TTLT-BNV-BQP ngày 10/4/2013 hướng dẫn việc quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng và bố trí sử dụng Chỉ huy trưởng, Chỉ huy phó Ban Chỉ huy quân sự xã, phường, thị trấn.

- Được ưu tiên vay tiền để học nghề, chuyên môn nghiệp vụ theo Quyết định số 157/2007/QĐ-TTg ngày 27 tháng 9 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về tín dụng đối với học sinh, sinh viên;

- Đối với đảng viên đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự, khi tốt nghiệp các trường Đại học, Cao đẳng, Trung cấp thì được cộng điểm ưu tiên nếu tham gia thi tuyển công chức tại các cơ quan hành chính cấp tỉnh, cấp huyện và công chức cấp xã của tỉnh (20 điểm trên thang điểm 100); ưu tiên xét tuyển vào chức danh viên chức nếu có bằng cấp chuyên môn phù hợp với yêu cầu của vị trí việc làm.

- Chính sách sử dụng, quy hoạch khi công tác trong hệ thống chính trị cơ sở: căn cứ vào phẩm chất chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống; năng lực thực tiễn; uy tín; sức khỏe; chiều hướng phát triển của đảng viên hoàn thành nghĩa vụ quân sự khi đã công tác trong hệ thống chính trị để quy hoạch, sử dụng đảm bảo phù hợp với vị trí việc làm và khung năng lực.

5.2 Nguồn kinh phí thực hiện

Bố trí trong dự toán ngân sách hàng năm. Tổng kinh phí ngân sách thực hiện Đề án, dự kiến 6 tỷ đồng.

Phần III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nội vụ:

- Phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai Đề án;

- Hướng dẫn Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố rà soát các chức danh cán bộ, công chức và những người hoạt động không chuyên trách cấp xã còn thiếu, đến tuổi nghỉ hưu hoặc hết chuẩn nhưng không còn trong độ tuổi đào tạo để xây dựng kế hoạch đào tạo, bố trí, sử dụng đảng viên trẻ hoàn thành nghĩa vụ quân sự trong hệ thống chính trị cơ sở;

- Phối hợp Ban Tổ chức Tỉnh ủy hướng dẫn tiêu chuẩn, điều kiện đảng viên hoàn thành nghĩa vụ quân sự được đưa đi đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ;

- Báo cáo định kỳ năm, sơ kết 3 năm, tổng kết việc thực hiện Đề án vào năm 2020.

2. Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh:

- Chỉ đạo Ban Chỉ huy quân sự cấp huyện và phối hợp Hội đồng quân sự huyện, thành phố thực hiện tốt công tác tuyển quân, giao quân và tiếp nhận quân nhân xuất ngũ (trong đó có đảng viên trẻ hoàn thành nghĩa vụ quân sự);

- Phối hợp với cơ quan có liên quan theo dõi, quản lý đảng viên được cử, tuyển tham gia xây dựng quân đội trong giai đoạn được cử, tuyển, phục vụ tại

ngũ đến khi xuất ngũ về địa phương để nắm được diễn biến tư tưởng, năng lực, trình độ của đảng viên được cử, tuyển;

- Phối hợp với Ban Tổ chức Huyện ủy, thành ủy, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tổ chức giáo dục định hướng, tư vấn, giới thiệu việc làm sau mỗi đợt giao quân và tổng hợp nhu cầu đào tạo nghề của đảng viên hoàn thành nghĩa vụ quân sự để đặt hàng và thanh quyết toán với cơ sở dạy nghề theo quy định.

3. Các Huyện ủy, Thành ủy:

- Chỉ đạo hệ thống chính trị cơ sở quan tâm đến việc tạo nguồn, phát triển đảng viên: theo dõi quá trình phấn đấu, rèn luyện của đoàn viên, hội viên; chủ động phát hiện những nhân tố ưu tú có đủ phẩm chất, năng lực, đáp ứng những tiêu chuẩn, điều kiện theo Điều lệ Đảng để giới thiệu kết nạp đảng; thực hiện tốt việc phân công đảng viên chính thức kèm cặp, giúp đỡ đảng viên dự bị để tạo nguồn đảng viên tham gia xây dựng quân đội và làm dự nguồn cán bộ cho hệ thống chính trị cơ sở.

- Chỉ đạo Hội đồng quân sự làm tốt công tuyển quân, đảm bảo chỉ tiêu và chất lượng cử, tuyển đảng viên trẻ tham gia xây dựng quân đội hàng năm; Đảm bảo đảng viên được cử, tuyển đi xây dựng quân đội có phẩm chất chính trị, sức khỏe, trình độ học vấn tốt nghiệp trung học phổ thông và nhận thức sâu sắc về vai trò của đảng viên trong tham gia xây dựng quân đội. Đặc biệt, đảng viên được cử, tuyển phải là đảng viên chính thức, tránh trường hợp phát triển đảng viên để động viên thi hành nghĩa vụ quân sự.

- Chỉ đạo Đảng ủy cơ sở tiếp nhận, bố trí sinh hoạt đảng cho đảng viên được cử, tuyển sau khi hoàn thành nghĩa vụ quân sự gắn với với hộ khẩu thường trú, địa chỉ đăng ký tạm trú và đơn vị công tác, học tập, làm việc. Có giải pháp quản lý chặt chẽ việc sinh hoạt đảng, phát huy vai trò, trách nhiệm của đảng viên trẻ trong phong trào hành động cách mạng của địa phương, đơn vị.

- Chỉ đạo Đảng ủy cấp xã theo dõi quá trình phấn đấu, rèn luyện của đảng viên hoàn thành nghĩa vụ quân sự công tác trong hệ thống chính trị cơ sở để xây dựng kế hoạch quy hoạch, bố trí, sử dụng phù hợp.

4. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

- Phối hợp với Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh chỉ đạo Ban Chỉ huy quân sự các huyện, thành phố thực hiện nghiêm túc công tác đăng ký nghĩa vụ quân sự; tham mưu Huyện ủy, thành ủy chỉ đạo Đảng ủy cấp xã đưa vào nghị quyết và thực hiện tốt nhiệm vụ tạo nguồn phát triển đảng viên làm nòng cốt cho việc xét cử, tuyển đảng viên tham gia xây dựng quân đội hàng năm;

- Khảo sát nhu cầu, nguyện vọng của đảng viên trẻ được cử, tuyển tham gia xây dựng quân đội, nắm nhu cầu nguồn lực xã hội và rà soát các chức danh cán bộ, công chức và những người hoạt động không chuyên trách còn thiếu, đến độ tuổi nghỉ hưu hoặc hết chuẩn nhưng không còn khả năng đào tạo để xây dựng kế hoạch đào tạo nghề, giới thiệu việc làm và bố trí, sử dụng đảng viên trẻ sau khi hoàn thành nghĩa vụ quân sự;

- Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và xã hội và các cơ quan, đơn vị có liên quan chỉ đạo các Trung tâm, cơ sở dạy nghề tại địa phương phối hợp với các cơ quan quân sự trong việc xây dựng chỉ tiêu, kế hoạch đào tạo nghề, tư vấn giới thiệu việc làm và hỗ trợ vốn cho thanh niên hoàn thành nghĩa vụ để thực hiện việc sản xuất kinh doanh.

- Lập danh sách nhu cầu học nghề, chuyên môn, hỗ trợ vốn sản xuất kinh doanh của đảng viên hoàn thành nghĩa vụ quân sự hàng năm, báo cáo cơ quan có thẩm quyền quyết định mở lớp đào tạo hoặc duyệt chi hỗ trợ.

- Xem xét tiếp nhận, bố trí, sử dụng đảng viên trẻ đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự hoặc hoàn thành khóa đào tạo, bồi dưỡng vào các vị trí đã quy hoạch;

- Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ của đảng viên thụ hưởng Đề án này về Sở Nội vụ để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh;

5. Sở Lao động, Thương binh và xã hội

- Phối hợp Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan khảo sát, nắm bắt nhu cầu học nghề để tổ chức đào tạo, tư vấn, giới thiệu việc làm cho đảng viên hoàn thành nghĩa vụ quân sự; đảm bảo đảng viên sử dụng có hiệu quả thẻ học nghề, học nghề phù hợp với năng lực, trình độ và có cơ hội tìm được việc làm thích hợp;

- Thực hiện chính sách, chế độ hỗ trợ, ưu tiên học nghề; giới thiệu việc làm đối với đảng viên hoàn thành nghĩa vụ quân sự theo quy định;

- Chỉ đạo các cơ sở dạy nghề trực thuộc xây dựng kế hoạch đào tạo, tư vấn và liên kết với các doanh nghiệp trong tỉnh giới thiệu việc làm cho đảng viên hoàn thành nghĩa vụ quân sự.

6. Sở Giáo dục và đào tạo:

- Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc Sở tổ chức dạy học chương trình trung học phổ thông hệ vừa học vừa làm, tiếp nhận tạo điều kiện cho đảng viên hoàn thành nghĩa vụ quân sự tham gia học và dự thi tốt nghiệp trung học phổ thông;

- Hỗ trợ, tư vấn tuyển sinh và hướng dẫn đảng viên hoàn thành nghĩa vụ quân sự về các chế độ, chính sách ưu tiên khi thi tuyển vào các trường Đại học, Cao đẳng, Trung học chuyên nghiệp;

- Tham mưu UBND tỉnh thực hiện việc cử tuyển đảng viên hoàn thành nghĩa vụ quân sự vào các cơ sở giáo dục trình độ Đại học, Cao đẳng, Trung cấp thuộc hệ thống giáo dục quốc dân nếu đáp ứng yêu cầu, điều kiện theo quy định.

7. Sở Tài chính:

Hàng năm, cân đối kinh phí phục vụ cho Đề án.

8. Tỉnh đoàn:

- Chỉ đạo cho tổ chức đoàn trực thuộc thực hiện tốt việc bồi dưỡng, giới thiệu những đoàn viên ưu tú cho Đảng phát triển, bảo đảm chỉ tiêu cử tuyển đảng viên nhập ngũ; Bố trí và phát huy đảng viên trẻ hoàn thành nghĩa vụ quân sự làm nòng cốt, tích cực tham gia các hoạt động đoàn, hội cơ sở.

- Phối hợp các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể tổ chức tốt hoạt động Hội trại tuổi trẻ anh hùng bảo vệ Tổ quốc, giao lưu giữa quân nhân xuất ngũ là đảng viên và thanh niên trúng tuyển chuẩn bị thi hành nghĩa vụ quân sự.

9. Ngân hàng chính sách xã hội:

Ưu tiên cho đảng viên hoàn thành nghĩa vụ quân sự vay vốn sản xuất - kinh doanh và vay tiền hỗ trợ học tập theo quy định;

10. Các cơ sở dạy nghề:

- Phối hợp cùng Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, huyện, thành phố; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố định hướng nghề nghiệp, tư vấn, giới thiệu việc làm cho đảng viên hoàn thành nghĩa vụ quân sự;

- Đa dạng các loại hình đào tạo, nâng cấp trang thiết bị để phục vụ tốt cho việc học nghề của đảng viên hoàn thành nghĩa vụ quân sự;

- Liên kết với các doanh nghiệp để đào tạo theo địa chỉ, ngành nghề phù hợp, đảm bảo có việc làm ổn định cho đảng viên trẻ hoàn thành nghĩa vụ quân sự trở về địa phương.

Trên đây là Đề án quản lý, sử dụng đảng viên trẻ hoàn thành nghĩa vụ quân sự trở về địa phương, đề nghị các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề phát sinh, vướng mắc, yêu cầu các cơ quan, đơn vị phản ánh về Sở Nội vụ để đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định./.

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ (báo cáo);
- Bộ Tư lệnh QK9 (báo cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- Thường trực HĐND (báo cáo);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy, các Huyện ủy, thành ủy (phối hợp thực hiện);
- Chánh, các PCVP (NC) UBND tỉnh;
- Bộ CHQS tỉnh (phối hợp thực hiện);
- Sở: Nội vụ, Lao động - Thương binh và xã hội, Tài chính; Giáo dục và đào tạo, Tỉnh Đoàn;
- Các cơ sở dạy nghề trong tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Ngân hàng chính sách xã hội (thực hiện);
- Phòng Nghiên cứu: Nội chính, Tổng hợp (theo dõi);
- Lưu: VT.



Võ Thành Hạo